

Bản án số: 20/2022/HS-PT  
Ngày 19-01-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Hương Giang

*Các Thẩm phán:*

Ông Vũ Tất Trình

Bà Nguyễn Thị Bích Vân

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hồ Ngọc Trường - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 369/2021/TLPT-HS ngày 16 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Mai Thị Tuyết C do có kháng cáo của bị cáo C và Kháng nghị phúc thẩm số 09/QĐ-KN ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 426/2021/HS-ST ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Bị cáo có kháng cáo và bị kháng nghị:**

**Mai Thị Tuyết C;** Sinh ngày 28/5/1999 tại tỉnh Bình Định; Thường trú: Thôn A, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định; Tạm trú: 24/7 đường D, phường T, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Nhân viên Spa; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mai Tấn T và bà Tạ Thị Thu L; Bị cáo chưa có chồng, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/3/2021 đến ngày 12/3/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/3/2021. Mai Thị Tuyết C đến tiệm Spa Hani, số 24 đường số 13, khu phố thị Vạn Phúc, khu phố 5, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ

Đức, Thành phố Hồ Chí Minh làm thuê cho bà Nguyễn Thị V là chủ tiệm Spa. Đến khoảng 15 giờ ngày 08/3/2021, C phát hiện túi xách màu vàng trắng của bà V để ở đầu giường số 1 trong phòng massage không có ai trông coi nên C đi lại dùng tay phải mở dây kéo túi xách ra phát hiện trong túi xách có 02 chiếc ví nữ cầm tay (01 ví màu đỏ, 01 ví màu vàng kem). C mở ví màu đỏ ra thấy có tiền bên trong nên nảy sinh ý định lấy trộm tiền tiêu xài. C lấy trộm 5.000.000 đồng rồi bỏ ví màu đỏ lại túi xách. C tiếp tục mở ví màu vàng kem và lấy số tiền 14.000.000 đồng rồi bỏ ví lại túi xách. Tổng cộng C đã lấy trộm 19.000.000 đồng và đem cất vào túi xách màu hồng của C. Số tiền trên, C trả nợ hết 14.000.000 đồng và giữ lại 5.000.000 đồng để sử dụng tiêu xài cá nhân. Sau khi bị mất tài sản, ngày 09/3/2021, bà V đã đến Công an trình báo. Ngày 10/3/2021, C đến Công an đầu thú.

Tại Bản án số: 88426/2021/HS-ST ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã Quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung, năm 2017,

Xử phạt bị cáo Mai Thị Tuyết C 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ trước đó từ ngày 10/3/2021 đến ngày 12/3/2021.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Ngày 08/11/2021, bị cáo Mai Thị Tuyết C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 19/11/2021, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh có quyết định kháng nghị phúc thẩm số 09/QĐ-KN kháng nghị bản án số 426/2021/HSST ngày 05/11/2021 đề nghị xét xử phúc thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Mai Thị Tuyết C. Ngày 29/12/2021, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định bổ sung Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 02/QĐ-KN đề nghị cho bị cáo C được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Mai Thị Tuyết C giữ nguyên yêu cầu kháng cáo như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại, bị cáo tự thú nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, chấp nhận kháng nghị và kháng nghị bổ sung của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo C đồng ý với đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm, không tự bào chữa và không tham gia tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo để làm lại cuộc đời.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Mai Thị Tuyết C và Kháng nghị phúc thẩm số 09/QĐ-KN ngày 19/11/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh về nội dung quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo, kháng nghị thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Đối với Quyết định bổ sung quyết định kháng nghị số 02/QĐ-KN ngày 29/12/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh được ban hành trước khi Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa phúc thẩm nhưng Viện kiểm sát không gửi quyết định kháng nghị cho Tòa án cấp phúc thẩm theo quy định tại Điều 342 của Bộ luật Tố tụng hình sự là thiếu sót, cần rút kinh nghiệm. Tuy nhiên, xét nội dung quyết định bổ sung kháng nghị là có lợi cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo, quyết định kháng nghị và quyết định bổ sung quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an Thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức, Thẩm phán, Thư ký Tòa án trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Căn cứ lời khai của bị cáo Mai Thị Tuyết C tại phiên tòa phúc thẩm, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 15 giờ ngày 08/3/2021, tại cửa tiệm Spa Hani, số 24 đường số 13, khu đô thị Vạn Phúc, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Lợi dụng sơ hở của bà Nguyễn Thị V trong việc quản lý tài sản, Mai Thị Tuyết C đã có hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 19.000.000 đồng trong túi xách của bà V. Số tiền chiếm đoạt được của bị hại, bị cáo sử dụng 14.000.000 đồng để trả nợ và 5.000.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Sau khi bà V đến Công an trình báo sự việc mất trộm tài sản, ngày 10/3/2021 bị cáo đến Cơ quan Công an đầu thú. Bản án sơ thẩm số: 426/2021/HS-ST ngày 05-11-2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị

cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Về nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; Kháng nghị phúc thẩm số 09/QĐ-KN ngày 19/11/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện ra đầu thú quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo nhưng xét mức hình phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” là có phần nặng. Do đó, Hội đồng xét xử xét có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo và Quyết định kháng nghị số 09/QĐ-KN ngày 19/11/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đối với nội dung kháng cáo xin hưởng án treo và nội dung Quyết định bổ sung quyết định kháng nghị số 02/QĐ-KN ngày 29/12/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Bị cáo là nhân viên của cửa tiệm Spa Hani, biết rõ tài sản trong túi xách là của bà Nguyễn Thị V - chủ cửa tiệm; biết việc tiệm Spa Hani có lắp camera an ninh nhưng vẫn lợi dụng chính vị trí công việc của mình để tiếp cận, chiếm đoạt tài sản của bị hại là thể hiện ý thức manh động và thái độ coi thường pháp luật nên việc cho bị cáo hưởng án treo không phù hợp với yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa loại tội phạm “Trộm cắp tài sản” trong giai đoạn hiện nay, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xét không chấp nhận phần kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo và Quyết định bổ sung quyết định kháng nghị số 02/QĐ-KN ngày 29/12/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Mai Thị Tuyết C và Quyết định Kháng nghị phúc thẩm số 09/QĐ-KN ngày 19/11/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, sửa Bản án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung, năm 2017,

Xử phạt bị cáo Mai Thị Tuyết C 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài

sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ trước đó từ ngày 10/3/2021 đến ngày 12/3/2021.

Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

Bị cáo Mai Thị Tuyết C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại Tp. HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND thành phố Thủ Đức; (2)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- THADS thành phố Thủ Đức; (1)
- TAND thành phố Thủ Đức; (2)
- Công an thành phố Thủ Đức; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (21) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đoàn Thị Hương Giang**